

Số: 208/KH-MNNB

Mường Thanh, ngày 31 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH
CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
Năm học 2025 - 2026

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục để thực hiện trong năm học 2025-2026 nhằm đưa ra các giải pháp phát huy các kết quả đã đạt được trong công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; Khắc phục những hạn chế, tồn tại được chỉ ra trong báo cáo tự đánh giá; Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục; Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng kiểm định giáo dục, trường chuẩn quốc gia.

2. Yêu cầu:

Kế hoạch phải cụ thể, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Các giải pháp thực hiện đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

Phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ thời gian thực hiện.

Thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả cải tiến.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Báo cáo tự đánh giá (giai đoạn từ năm 2020 đến 2025 của trường mầm non Noong Bua). Kết quả thẩm định ĐGN của Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên tháng 3 năm 2025.

2. Báo cáo đánh giá ngoài của Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên năm 2025.

3. Các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn hiện hành.

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Thông tư Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ

trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Căn cứ Công văn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non;

- Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Kết quả thực hiện cải tiến chất lượng của nhà trường đã đạt được trong năm học 2024-2025 (tại thời điểm tháng 6 năm 2025).

Trường đã đạt được các yêu cầu về các tiêu chuẩn. Chất lượng đội ngũ, chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ được nâng cao. Xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường sát với thực tế, tỷ lệ huy động trẻ 3 tháng đến dưới 36 tháng tuổi $38/74 = 51.4\%$ (tăng 1,4% so với kế hoạch giao); tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt tỷ lệ $154/154 = 100\%$. Trường đạt được nhiều thành tích cao trong công tác thi đua khen thưởng: Trường đạt tập thể lao động tiên tiến và được giấy khen của Sở GDĐT.

* Kết quả tự DG của nhà trường

Tổng số tiêu chí được đánh giá mức 1,2,3:

- Mức 1: Tổng số 22 tiêu chí, trong đó số tiêu chí đạt 22/22, tỉ lệ 100%; tiêu chí không đạt: 0

- Mức 2: Tổng số 21 tiêu chí, trong đó số tiêu chí đạt 21/21, tỉ lệ 100%; tiêu chí không đạt: 0

- Mức 3: Tổng số 15 tiêu chí, trong đó số tiêu chí đạt 15/15, tỉ lệ 100%; tiêu chí không đạt: 0

Tổng số tiêu chí được đánh giá mức 4: 06 tiêu chí, trong đó

Đạt: 5/6 tiêu chí

Không đạt: 1/6 tiêu chí

- Tự đánh giá trường mầm non Noong Bua đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

* Kết quả đánh giá ngoài của Sở GDĐT: Trường mầm non Noong Bua đạt

chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

4. Chủ trương, định hướng, giải pháp trọng tâm của địa phương, ngành và nhà trường trong giai đoạn tiếp theo.

- Sau khi được đánh giá ngoài và công nhận chất lượng, nhà trường cần chú trọng duy trì và cải tiến chất lượng. Việc thực hiện kế hoạch cải tiến sau khi đánh giá ngoài phải có sự giám sát nghiêm túc, chặt chẽ. “Kiểm định không phải là trả bài mà quan trọng hơn là để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục trong các năm tiếp theo”.

- Nhà trường xây dựng tầm nhìn phát triển và kế hoạch đạt chuẩn kiểm định với chiến lược dài hơn; từ đó xác định lộ trình và giải pháp thực hiện cụ thể cho từng giai đoạn, đảm bảo hiệu quả, chất lượng. Từ kế hoạch chung của nhà trường, căn cứ vào vai trò, trách nhiệm của mình đối với công tác kiểm định chất lượng và công nhận đạt chuẩn quốc gia, từng cán bộ, giáo viên, nhân viên xây dựng kế hoạch riêng và chung tay thực hiện mục tiêu mà cơ sở giáo dục đã đề ra.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

A. CÁC TIÊU CHÍ MỨC 1,2,3

1. Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng, đoàn thể và các tổ chức trong nhà trường

* Điểm yếu: Số lượng đảng viên được kết nạp mới trong nhiệm kỳ 2022-2025 còn ít (01 đảng viên).

* Mục tiêu cải tiến

- Nâng cao chất lượng công tác phát triển Đảng trong nhà trường.

- Tạo nguồn quần chúng ưu tú để giới thiệu kết nạp Đảng.

- Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên trong các hoạt động giáo dục.

* Nội dung và giải pháp thực hiện

Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Người thực hiện	Thời gian	Dự kiến kinh phí
Tạo nguồn phát triển Đảng	Rà soát đội ngũ giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn tốt để bồi dưỡng tạo nguồn	Chi bộ, CBQL	Đầu năm học và thường xuyên	Không
Bồi dưỡng quần chúng	Phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ quần	Chi bộ	Cả năm học	Không

ưu tú	chúng ưu tú			
Nâng cao nhận thức chính trị	Tổ chức tuyên truyền, học tập nghị quyết, giáo dục tư tưởng chính trị cho đoàn viên, giáo viên	Chi bộ	Theo kế hoạch	Không
Phát huy vai trò đoàn thể	Đẩy mạnh các phong trào thi đua, tạo môi trường rèn luyện cho quần chúng	Chi đoàn	Cả năm	Không
Giới thiệu học lớp cảm tình Đảng	Lựa chọn quần chúng ưu tú giới thiệu tham gia lớp cảm tình Đảng	Chi bộ	Theo đợt	Không

* Kết quả mong đợi

- Có từ 01-02 quần chúng ưu tú được giới thiệu học lớp cảm tình Đảng.
- Tăng số lượng đảng viên mới trong nhiệm kỳ tiếp theo.

- Đội ngũ giáo viên tích cực tham gia các phong trào thi đua.

2. Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

* Điểm yếu: Công tác cập nhật thông tin trong sổ theo dõi công văn đi chưa đầy đủ theo yêu cầu (người nhận, nơi nhận).

* Mục tiêu cải tiến:

- Khắc phục tình trạng cập nhật chưa đầy đủ thông tin trong sổ theo dõi công văn đi, đặc biệt là các nội dung về người nhận, nơi nhận văn bản.
- Nâng cao chất lượng công tác quản lý hành chính, văn thư lưu trữ trong nhà trường theo đúng quy định.
- Tăng cường trách nhiệm của nhân viên phụ trách văn thư trong việc quản lý, cập nhật và lưu trữ hồ sơ hành chính.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý văn bản nhằm đảm bảo tính chính xác, khoa học và thuận tiện trong tra cứu.
- Thực hiện lưu trữ hồ sơ, sổ sách đầy đủ, khoa học, phục vụ hiệu quả cho công tác kiểm tra, đánh giá và quản lý nhà trường.
- Góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý hành chính, tài chính và chất lượng hoạt động của nhà trường.

* Nội dung và giải pháp thực hiện

Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Người thực hiện	Thời gian	Dự kiến kinh phí
Cập nhật đầy đủ thông tin	Hướng dẫn nhân viên văn thư ghi đầy đủ các	CBQL, nhân viên văn thư	Tháng 9/2025 và	Không

trong sổ theo dõi công văn đi	nội dung theo quy định gồm: số ký hiệu văn bản, ngày ban hành, nội dung văn bản, nơi nhận, người nhận, hình thức gửi và ghi chú.		thường xuyên trong năm học	
Nâng cao chất lượng quản lý hồ sơ hành chính	Thực hiện kiểm tra định kỳ hồ sơ, sổ sách hành chính mỗi tháng; kịp thời nhắc nhở, bổ sung các nội dung còn thiếu hoặc chưa đúng quy định	CBQL	Hằng tháng	Không
Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bản	Hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý văn bản, lưu trữ hồ sơ điện tử; thực hiện cập nhật công văn đi trên máy tính để thuận tiện tra cứu và theo dõi.	Cán bộ quản lý, nhân viên văn thư	Trong năm học	Không
Bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư lưu trữ	Tạo điều kiện cho nhân viên văn thư tham gia tập huấn nghiệp vụ hành chính, văn thư lưu trữ do ngành tổ chức; nghiên cứu các văn bản hướng dẫn mới.	Hiệu trưởng, nhân viên văn thư	Theo kế hoạch tập huấn	Không
Nâng cao trách nhiệm trong công tác quản lý hành chính	Phân công rõ nhiệm vụ cho từng cá nhân; đưa nội dung thực hiện hồ sơ, sổ sách vào tiêu chí thi đua cuối năm	CBQL	Cả năm học	Không
Thực hiện lưu trữ hồ sơ khoa học	Sắp xếp hồ sơ theo từng lĩnh vực, từng năm học; lưu trữ đúng quy định để thuận lợi trong kiểm tra, tra cứu.	Nhân viên văn thư, kế toán	Thường xuyên	Không
Tăng cường công tác kiểm tra nội	Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác hành chính, tài chính, văn thư; đánh	CBQL		Không

bộ	giá kết quả sau mỗi học kỳ để có biện pháp khắc phục kịp thời.			
----	--	--	--	--

* Kết quả mong đợi

- 100% hồ sơ hành chính, sổ sách được cập nhật đầy đủ, khoa học và đúng quy định.

- Công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường được thực hiện hiệu quả.

- Nhân viên phụ trách văn thư thực hiện đúng quy trình quản lý, lưu trữ và cập nhật công văn đi, công văn đến.

- Tăng cường hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường.

3. Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

* Điểm yếu

Đa số giáo viên còn hạn chế về khả năng sử dụng ngoại ngữ và tiếng dân tộc thiểu số.

* Mục tiêu cải tiến

Nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ và tiếng dân tộc thiểu số cho đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng giao tiếp, phối hợp với trẻ và phụ huynh.

Tăng cường khả năng giao tiếp cơ bản bằng tiếng dân tộc thiểu số đối với giáo viên trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao kỹ năng sử dụng ngoại ngữ và tiếng dân tộc phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Từng bước nâng cao chất lượng giáo dục trẻ dân tộc thiểu số và hiệu quả công tác tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ.

* Nội dung cải tiến và giải pháp thực hiện

Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện cụ thể	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp tiếng dân tộc thiểu số	Khuyến khích giáo viên học và sử dụng các câu giao tiếp đơn giản bằng tiếng dân tộc trong hoạt động hằng ngày với trẻ và phụ huynh	CBQL, giáo viên	Cả năm học	Không
Nâng cao khả năng sử dụng ngoại ngữ	Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp học, tập huấn ngoại ngữ phù	CBQL	Theo kế hoạch	Không

	hợp			
Tăng cường tự học, tự bồi dưỡng	Khuyến khích giáo viên tự nghiên cứu tài liệu, học qua Internet, phần mềm hỗ trợ học ngoại ngữ	Giáo viên	Thường xuyên	Không
Phát huy vai trò giáo viên biết tiếng dân tộc	Phân công giáo viên biết tiếng dân tộc hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp trong giao tiếp với trẻ và phụ huynh	CBQL, tổ chuyên môn	Cả năm	Không
Ứng dụng CNTT trong học tập ngoại ngữ	Hướng dẫn giáo viên sử dụng phần mềm, video, ứng dụng học ngoại ngữ và tiếng dân tộc	CBQL	Thường xuyên	Không

*** Kết quả mong đợi**

Giáo viên sử dụng được một số câu giao tiếp cơ bản bằng tiếng dân tộc thiểu số trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đội ngũ giáo viên nâng cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng ngoại ngữ.

Tăng cường hiệu quả giao tiếp giữa giáo viên với trẻ và phụ huynh dân tộc thiểu số.

Góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

4. Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

*** Điểm yếu:** Người làm công tác thư viện (do giáo viên kiêm nhiệm) chưa có chứng chỉ nghiệp vụ thư viện do mới được phân công nhiệm vụ chưa có điều kiện tham gia các lớp đào tạo về nghiệp vụ thư viện; nhân viên y tế không phải là nhân viên cơ hữu của trường (do nhân viên y tế của trường Mầm non Hoa Sen kiêm nhiệm).

*** Mục tiêu cải tiến**

Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người phụ trách công tác thư viện nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động thư viện trong nhà trường.

Từng bước hoàn thiện đội ngũ nhân viên theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ.

Nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện và công tác y tế trường học phục vụ tốt nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

*** Nội dung cải tiến và giải pháp thực hiện**

Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện cụ thể	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện cho giáo viên kiêm nhiệm	Tạo điều kiện cho giáo viên phụ trách thư viện tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện do ngành tổ chức	CBQL	Theo kế hoạch của ngành	Không
Nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện	Hướng dẫn giáo viên phụ trách thư viện thực hiện đúng quy trình quản lý, sắp xếp, lưu trữ và khai thác tài liệu thư viện	CBQL, giáo viên phụ trách thư viện	Cả năm học	Không
Tăng cường tự học, tự nghiên cứu nghiệp vụ	Khuyến khích giáo viên nghiên cứu tài liệu, học hỏi kinh nghiệm về công tác thư viện qua Internet và đồng nghiệp	Giáo viên phụ trách thư viện	Thường xuyên	Không
Bổ sung hồ sơ, sổ sách thư viện đầy đủ	Kiểm tra, rà soát việc cập nhật hồ sơ, sổ sách thư viện theo quy định	CBQL	Theo học kỳ	Không
Đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ	Phối hợp chặt chẽ với nhân viên y tế kiêm nhiệm thực hiện tốt công tác theo dõi sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ	CBQL, nhân viên y tế	Cả năm học	Không
Chủ động tham mưu bổ sung nhân viên y tế	Tham mưu với cấp trên xem xét bố trí nhân viên y tế cơ hữu cho nhà trường khi có điều kiện	Hiệu trưởng	Theo từng năm học	Không
Tăng cường phối hợp với cơ sở y tế địa phương	Phối hợp với trạm y tế phường trong công tác chăm sóc sức khỏe, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh cho trẻ	Nhà trường, nhân viên y tế	Thường xuyên	Không

*** Kết quả mong đợi**

Giáo viên phụ trách thư viện được tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện và

từng bước nâng cao năng lực chuyên môn.

Hồ sơ, sổ sách và hoạt động thư viện được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

Công tác y tế trường học được duy trì hiệu quả, đảm bảo chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ.

Nhà trường chủ động hơn trong công tác phối hợp chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch bệnh cho trẻ.

5. Tiêu chí 3.1: Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* Điểm yếu

Tính đến thời điểm đánh giá nhà trường chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

* Mục tiêu cải tiến

Hoàn thiện hồ sơ pháp lý về quyền sử dụng đất của nhà trường theo quy định.

Đảm bảo đầy đủ điều kiện pháp lý phục vụ công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất và thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục.

Tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất của nhà trường trong những năm tiếp theo.

* Nội dung cải tiến và giải pháp thực hiện

Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện cụ thể	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Hoàn thiện hồ sơ liên quan đến quyền sử dụng đất	Rà soát, bổ sung đầy đủ hồ sơ, giấy tờ liên quan đến khu đất của nhà trường theo hướng dẫn của cơ quan chức năng	CBQL, kế toán	Năm học 2025-2026	Không
Chủ động tham mưu với cấp trên	Tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND phường, UBND thành phố về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường	Hiệu trưởng	Thường xuyên	Không
Phối hợp với các cơ quan chức năng	Liên hệ, phối hợp với cơ quan tài nguyên môi trường để được hướng dẫn hoàn thiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CBQL	Theo tiến độ thực hiện	Không
Lưu trữ và bổ sung hồ sơ	Thực hiện lưu trữ khoa học các hồ sơ pháp lý liên	Kế toán, văn thư	Thường xuyên	Không

đầy đủ	quan đến đất đai, cơ sở vật chất của nhà trường			
Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả diện tích đất hiện có	Thực hiện quản lý, sử dụng đúng mục đích diện tích đất và cơ sở vật chất của nhà trường	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	Cả năm học	Không

* Kết quả mong đợi

Nhà trường hoàn thiện đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Công tác quản lý hồ sơ pháp lý về đất đai được thực hiện khoa học, đầy đủ.

Từng bước đảm bảo điều kiện pháp lý phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia.

6. Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

* Điểm yếu: Việc công khai các nội dung theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày ngày 03 tháng 06 năm 2024 trên website của đơn vị đã được thực hiện tuy nhiên chưa được cấu trúc, sắp xếp khoa học nên việc tìm kiếm, tra cứu gặp nhiều khó khăn.

* Mục tiêu cải tiến

Sắp xếp, cấu trúc lại các nội dung công khai trên website khoa học, hợp lý, thuận tiện cho việc tra cứu và sử dụng.

Đảm bảo thực hiện đầy đủ, đúng quy định các nội dung công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT.

Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và chất lượng công khai thông tin của nhà trường.

Tăng cường tính minh bạch, thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, phụ huynh và các tổ chức, cá nhân trong việc tiếp cận thông tin.

* Nội dung cải tiến và giải pháp thực hiện

Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện cụ thể	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Rà soát các nội dung công khai trên website	Kiểm tra, thống kê toàn bộ các nội dung đã đăng tải theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT; phân loại theo từng nhóm nội dung để thuận tiện cho việc sắp xếp	Ban giám hiệu, bộ phận phụ trách website	Tháng 9/2025	Không
Sắp xếp, cấu	hiết kế, bố trí các thư mục,	Bộ phận	Trong	Không

trúc lại chuyên mục công khai	chuyên mục riêng như: công khai tài chính, đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục, văn bản chỉ đạo... đảm bảo khoa học, dễ tra cứu	phụ trách CNTT, quản trị website	năm học	
Cập nhật thông tin đầy đủ, đúng thời gian	Thực hiện đăng tải, cập nhật kịp thời các nội dung công khai theo quy định; rà soát định kỳ để bổ sung các nội dung còn thiếu	Ban giám hiệu, văn thư	Thường xuyên	Không
Tăng cường kiểm tra việc thực hiện công khai	Định kỳ kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc công khai thông tin trên website; kịp thời điều chỉnh các nội dung chưa phù hợp	Ban giám hiệu	Theo KH KT nội bộ	Không
Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin	Khuyến khích sử dụng các công cụ hỗ trợ tìm kiếm, liên kết dữ liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử trên website	Cán bộ quản lý, bộ phận CNTT	Cả năm học	Không

*** Kết quả mong đợi**

Các nội dung công khai trên website được sắp xếp khoa học, rõ ràng, dễ tìm kiếm và tra cứu.

Thực hiện đầy đủ các nội dung công khai theo đúng quy định của Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT.

Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và công khai thông tin của nhà trường.

Phụ huynh, cán bộ, giáo viên và các tổ chức, cá nhân thuận lợi trong việc tiếp cận thông tin của nhà trường.

7. Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

* Điểm yếu: Tính đến thời điểm hiện tại, tỷ lệ suy dinh dưỡng về cân nặng còn 1.5%, suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 2.5%.

*** Mục tiêu cải tiến**

Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý, cân đối, phù hợp với độ tuổi và thể trạng của trẻ.

Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh trong công tác chăm

sóc, nuôi dưỡng trẻ.

*** Nội dung cải tiến và giải pháp thực hiện**

Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện cụ thể	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Theo dõi sát tình trạng dinh dưỡng của trẻ	Thực hiện cân, đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng định kỳ; lập danh sách trẻ suy dinh dưỡng để có biện pháp can thiệp phù hợp	CBQL, giáo viên, nhân viên y tế	Hàng tháng	Không
Xây dựng khẩu phần ăn hợp lý	Xây dựng thực đơn cân đối dinh dưỡng, tăng cường các thực phẩm giàu đạm, vitamin và khoáng chất cho trẻ suy dinh dưỡng	Nhân viên nuôi dưỡng, kế toán, CBQL	Cả năm học	Không
Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú	Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; thay đổi món ăn phù hợp khẩu vị trẻ; khuyến khích trẻ ăn hết suất	Nhân viên nuôi dưỡng, giáo viên	Thường xuyên	Không
Tăng cường chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng	Quan tâm động viên trẻ trong giờ ăn, giờ ngủ; phối hợp phụ huynh xây dựng chế độ chăm sóc riêng đối với trẻ suy dinh dưỡng	Giáo viên, phụ huynh	Cả năm học	Không
Đẩy mạnh công tác tuyên truyền	Tuyên truyền tới phụ huynh kiến thức về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ	Nhà trường, nhân viên y tế	Theo tháng	Không
Tăng cường	Tổ chức các hoạt	Giáo viên	Hàng ngày	Không

hoạt động phát triển thể chất	động vận động phù hợp giúp trẻ phát triển thể lực và nâng cao sức khỏe			
Phối hợp với cơ sở y tế phường	Thực hiện khám sức khỏe định kỳ, tư vấn dinh dưỡng cho phụ huynh có trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi	Nhà trường, trạm y tế	Theo kế hoạch	Không

* Kết quả mong đợi

Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 1.5%.

Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi xuống dưới 2%.

100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng.

Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ ngày càng được nâng cao.

Phụ huynh nâng cao nhận thức và phối hợp tốt với nhà trường trong chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ.

8. Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục.

* Điểm yếu: Tỷ lệ trẻ chưa chuyên cần hằng năm đối với trẻ 5 tuổi là dưới 5%, trẻ dưới 5 tuổi chiếm dưới 10%.

* Mục tiêu cải tiến

Nâng cao tỷ lệ chuyên cần của trẻ, đặc biệt đối với trẻ 5 tuổi.

Hạn chế tình trạng trẻ nghỉ học không lý do, nghỉ học kéo dài.

Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh trong việc đưa trẻ đến trường đều đặn.

Đảm bảo trẻ được tham gia đầy đủ các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục tại nhà trường.

* Nội dung cải tiến và giải pháp thực hiện

Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện cụ thể	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Theo dõi tỷ lệ chuyên cần của trẻ	Giáo viên thực hiện điểm danh hằng ngày, theo dõi sĩ số, cập nhật đầy đủ tình hình chuyên cần của trẻ	Giáo viên chủ nhiệm	Hằng ngày	Không
Tăng cường phối hợp với phụ huynh	Trao đổi trực tiếp, liên hệ qua điện thoại, Zalo với phụ	Giáo viên, CBQL	Thường xuyên	Không

	huynh khi trẻ nghỉ học nhiều ngày			
Tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh	Tuyên truyền về tầm quan trọng của việc cho trẻ đi học chuyên cần, đặc biệt đối với trẻ 5 tuổi chuẩn bị vào lớp 1	Nhà trường, giáo viên	Trong các buổi họp phụ huynh	Không
Tạo môi trường học tập hấp dẫn	Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, vui chơi, học tập phù hợp, tạo hứng thú cho trẻ khi đến trường	Giáo viên	Cả năm học	Không
Quan tâm hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh khó khăn	Kịp thời nắm bắt hoàn cảnh gia đình, động viên và hỗ trợ trẻ có nguy cơ nghỉ học kéo dài	CBQL, giáo viên	Thường xuyên	Không
Đảm bảo an toàn và chăm sóc sức khỏe cho trẻ	Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khỏe nhằm hạn chế trẻ nghỉ học do ốm đau	Nhà trường, nhân viên y tế	Cả năm học	Không
Phát huy vai trò của giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên chủ động gần gũi, quan tâm trẻ, tạo tâm lý vui vẻ, mạnh dạn khi đến lớp	Giáo viên	Hằng ngày	Không

* Kết quả mong đợi

Tỷ lệ chuyên cần của trẻ 5 tuổi đạt từ 95% trở lên.

Tỷ lệ chuyên cần của trẻ dưới 5 tuổi đạt từ 90% trở lên.

Hạn chế tình trạng trẻ nghỉ học kéo dài, nghỉ học không lý do.

Phụ huynh phối hợp tích cực với nhà trường trong việc đưa trẻ đến lớp đều đặn.

Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động học tập và vui chơi tại trường.

B. CÁC TIÊU CHÍ MỨC 4

1. Tiêu chí 1. Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở tham khảo, áp dụng hiệu quả mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới; chương trình giáo dục thúc đẩy được sự phát triển toàn diện của trẻ, phù hợp với độ tuổi và điều kiện của nhà trường, văn hóa địa phương.

* Điểm yếu: Nhà trường mới đang áp dụng một phần phương pháp giáo dục Stem/Steam vào chương trình giáo dục của nhà trường.

* Mục tiêu cải tiến

Từng bước nâng cao hiệu quả áp dụng phương pháp giáo dục STEM/STEAM trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

Phát triển năng lực cho giáo viên trong việc xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng STEM/STEAM.

Tăng cường cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, khám phá, thực hành và phát huy tính tích cực, sáng tạo.

Xây dựng môi trường giáo dục phù hợp với định hướng đổi mới giáo dục mầm non và chuyển đổi số.

* Nội dung cải tiến và giải pháp thực hiện

Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện cụ thể	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Nâng cao nhận thức về giáo dục STEM/STEAM	Tổ chức tuyên truyền, sinh hoạt chuyên môn giúp giáo viên hiểu rõ vai trò, ý nghĩa và phương pháp tổ chức hoạt động STEM/STEAM trong giáo dục mầm non	Ban giám hiệu, tổ chuyên môn	Đầu năm học và thường xuyên	
Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên	Tổ chức tập huấn, chuyên đề về xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động STEM/STEAM phù hợp với độ tuổi của trẻ	Ban giám hiệu, giáo viên cốt cán	Theo kế hoạch chuyên môn	
Tăng cường tổ	Lồng ghép các hoạt	Giáo viên	Cả năm	

chức hoạt động trải nghiệm STEM/STEAM	động khám phá khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học vào các hoạt động học và chơi hằng ngày của trẻ		học	
Xây dựng môi trường giáo dục STEM/STEAM	Bổ sung học liệu, nguyên vật liệu mở, xây dựng góc trải nghiệm, góc sáng tạo cho trẻ tại các nhóm lớp	Nhà trường, giáo viên	Trong năm học	
Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin	Khuyến khích giáo viên sử dụng video, hình ảnh, phần mềm hỗ trợ tổ chức hoạt động STEM/STEAM	Giáo viên	Thường xuyên	
Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học	Tổ chức dự giờ, thao giảng, chia sẻ kinh nghiệm về các hoạt động STEM/STEAM hiệu quả	Tổ chuyên môn	Hằng tháng	
Phối hợp với phụ huynh trong tổ chức hoạt động trải nghiệm	Huy động phụ huynh hỗ trợ nguyên vật liệu, tham gia các hoạt động trải nghiệm STEM/STEAM cùng trẻ	Giáo viên, phụ huynh	Theo chủ đề	
Nhân rộng các mô hình, hoạt động hiệu quả	Lựa chọn các hoạt động STEM/STEAM phù hợp để triển khai rộng trong toàn trường	Ban giám hiệu	Theo học kỳ	

* Kết quả mong đợi

100% giáo viên được tiếp cận và bồi dưỡng kiến thức cơ bản về giáo dục STEM/STEAM.

Giáo viên chủ động lồng ghép hoạt động STEM/STEAM vào chương trình giáo dục trẻ.

Môi trường giáo dục tại các nhóm lớp được tăng cường các góc trải nghiệm, học liệu mở phục vụ hoạt động STEM/STEAM.

Trẻ tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá, sáng tạo và phát triển kỹ năng tư duy.

Chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng đổi mới được nâng cao.

2. Tiêu chí 4: 100% các công trình của nhà trường được xây dựng kiên cố. Có phòng tư vấn tâm lý. Có đầy đủ các trang thiết bị hiện đại phục vụ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Có khu vực dành riêng để phát triển vận động cho trẻ, trong đó tổ chức được 02 (hai) môn thể thao phù hợp với trẻ em lứa tuổi mầm non.

*Điểm yếu: Khu giáo dục thể chất chưa được xây dựng kiên cố. Nhà trường chưa có phòng tư vấn tâm lý, chưa tổ chức được 02 (hai) môn thể thao phù hợp với trẻ em lứa tuổi mầm non.

* Mục tiêu cải tiến

Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần cho trẻ trong nhà trường.

Tăng cường tổ chức các hoạt động thể thao phù hợp với lứa tuổi mầm non nhằm phát triển thể chất toàn diện cho trẻ.

Đảm bảo các điều kiện theo yêu cầu kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia.

* Nội dung cải tiến và giải pháp thực hiện

Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện cụ thể	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Từng bước xây dựng, cải tạo khu giáo dục thể chất	Tham mưu với cấp trên đầu tư, sửa chữa, nâng cấp khu giáo dục thể chất theo hướng kiên cố, an toàn và phù hợp với trẻ	Hiệu trưởng, CBQL	Theo từng năm học	500 triệu đồng

	mầm non			
Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ vận động	Bổ sung đồ chơi ngoài trời, thiết bị vận động, dụng cụ phát triển thể chất phù hợp với độ tuổi của trẻ	Nhà trường, kế toán	Cả năm học	66 triệu đồng
Bố trí không gian tư vấn tâm lý cho trẻ và phụ huynh	Sắp xếp khu vực phù hợp để thực hiện tư vấn, trao đổi với phụ huynh về tâm lý, sức khỏe và sự phát triển của trẻ	CBQL	Trong năm học và các năm tiếp theo	3 tỷ đồng
Bồi dưỡng kỹ năng hỗ trợ tâm lý trẻ cho giáo viên	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ kỹ năng nhận biết và hỗ trợ trẻ có biểu hiện tâm lý chưa ổn định	CBQL, tổ chuyên môn	Trong năm học và các năm tiếp theo	Không
Tổ chức các môn thể thao phù hợp với trẻ mầm non	Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động thể thao như: bóng đá mini, aerobic, kéo co, bật xa, đi xe chòi chân... phù hợp với điều kiện nhà trường	Giáo viên, tổ chuyên môn	Trong năm học và các năm tiếp theo	Không
Lồng ghép phát triển thể chất trong hoạt động hằng ngày	Tăng cường tổ chức trò chơi vận động, bài tập phát triển thể chất trong chế độ sinh hoạt	Giáo viên	Hằng ngày	Không

	của trẻ			
Huy động nguồn lực xã hội hóa	Tuyên truyền, vận động phụ huynh và các tổ chức hỗ trợ nguyên vật liệu, kinh phí cải tạo khu vận động cho trẻ	Nhà trường, Ban đại diện cha mẹ trẻ	Theo điều kiện thực tế	Không
Đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia vận động	Kiểm tra định kỳ các thiết bị, khu vui chơi vận động; kịp thời sửa chữa các vị trí mất an toàn	CBQL, giáo viên	Thường xuyên	Không

*** Kết quả mong đợi**

Khu giáo dục thể chất được cải tạo, bổ sung theo hướng an toàn và phù hợp với trẻ.

Nhà trường bố trí được khu vực hỗ trợ, tư vấn tâm lý cho trẻ và phụ huynh.

Tổ chức được tối thiểu 02 môn thể thao phù hợp với trẻ mầm non.

Trẻ mạnh dạn, tích cực tham gia các hoạt động vận động và phát triển thể chất.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần cho trẻ trong nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng – Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá

Chịu trách nhiệm xây dựng, triển khai và chỉ đạo thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng tự đánh giá phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chỉ đạo các bộ phận rà soát, khắc phục các điểm yếu đã được xác định trong báo cáo tự đánh giá.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng tháng, học kỳ và năm học.

Chủ động tham mưu với cấp trên về việc bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng; kịp thời điều chỉnh các giải pháp chưa phù hợp với thực tế.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và cải tiến chất lượng nhà trường.

2. Đối với các thành viên Hội đồng tự đánh giá

Thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được phân công trong kế hoạch cải tiến chất lượng.

Chủ động rà soát, bổ sung hồ sơ minh chứng thuộc lĩnh vực phụ trách.

Phối hợp với các bộ phận trong nhà trường triển khai các giải pháp cải tiến chất lượng theo đúng tiến độ.

Thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung cải tiến; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc với Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá.

Tăng cường công tác tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ công tác kiểm định và cải tiến chất lượng giáo dục.

Tích cực tham gia công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh và cộng đồng phối hợp cùng nhà trường nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Thực hiện lưu trữ hồ sơ, sổ sách khoa học, đầy đủ theo quy định; cập nhật minh chứng phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường

Nghiêm túc thực hiện các nội dung kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường theo nhiệm vụ được phân công.

Chủ động rà soát, khắc phục những hạn chế trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ và các lĩnh vực phụ trách.

Tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và đổi mới phương pháp giáo dục.

Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các loại hồ sơ, sổ sách; cập nhật thông tin chính xác, khoa học và đúng thời gian quy định.

Tăng cường ứng dụng phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, STEM/STEAM, giáo dục kỹ năng sống và giáo dục cảm xúc xã hội trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

Quan tâm chăm sóc, theo dõi sức khỏe, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ; phối hợp với phụ huynh trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề, thao giảng, dự giờ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc huy động trẻ ra lớp, duy trì tỷ lệ chuyên cần và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tham gia xây dựng môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện; bảo quản và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường.

Chủ động phối hợp với các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá trong việc thu thập, lưu trữ và bổ sung minh chứng phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

Trên đây là Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Noong Bua, yêu cầu CB-GV-NV nhà trường nghiêm túc thực hiện triển khai đạt yêu cầu mục đích đề ra./.

Nơi nhận:

- UBND phường (để b/c);
- Hội đồng tự đánh giá;
- CB-GV-NV (hscv);
- Lưu./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Lý

